

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TÂY NINH
TỈNH TÂY NINH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 05/2021/HNGĐ-ST
Ngày: 28-01-2021
V/v: “Tranh chấp ly hôn”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TÂY NINH, TỈNH TÂY NINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Thiết

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Văn Tới

2. Ông Trần Tấn Phát

Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Ngọc Vinh, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Bà **Khổng Thị Thu** – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 01 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 628/2020/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 12 năm 2020 về việc “Tranh chấp ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2021/QĐXXST - HNGĐ ngày 11 tháng 01 năm 2021, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị Xuân P**, sinh năm 1967; có mặt.

HKTT: Số 16, đường số 30, B, Khu phố T, Phường S, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

2. Bị đơn: Anh **Thạch H**, sinh năm 1963; có mặt.

Địa chỉ: Số 16, đường số 30, B, Khu phố T, Phường S, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 27 tháng 11 năm 2020 và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn – chị Nguyễn Thị Xuân P trình bày:

Chị và anh Thạch H tự nguyện chung sống vợ chồng với nhau từ năm 1986, không có đăng ký kết hôn. Trong cuộc sống vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn do

bất đồng quan điểm, không có tiếng nói chung nên thường xuyên xảy ra cãi vã nhau. Nhận thấy không thể sống chung được nữa, chị yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với anh H.

Con chung: Có 03 con chung, tên Thạch Thị Ngọc D1 sinh năm 1986; Thạch Thị Ngọc D2, sinh năm 1994 và Thạch Thị Thúy D, sinh năm 1997. Các con đã trưởng thành không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, chị Nguyễn Thị Xuân P yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với anh Thạch H.

Trong biên bản tự khai ngày 31 tháng 12 năm 2020 và trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn – anh Thạch H trình bày:

Anh H và chị P chung sống với nhau từ năm 1986, có tổ chức lễ cưới ra mắt họ hàng nhưng không có đăng ký kết hôn. Vợ chồng không có mâu thuẫn gì trầm trọng, trong quá trình chung sống do vợ chồng anh thường xuyên cờ bạc, không chăm lo cuộc sống gia đình. Xét thấy mâu thuẫn không lớn nên anh H xin đoàn tụ.

Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Chị Nguyễn Thị Xuân P trình bày là đúng.

Tại phiên tòa hôm nay, anh H đồng ý ly hôn với chị P.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh có ý kiến quá trình thụ lý giải quyết đến khi xét xử:

Về tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và những người tham gia tố tụng đã thực hiện đầy đủ thủ tục tố tụng theo quy định của pháp luật.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 14 của Luật hôn nhân và gia đình tuyên không công nhận mối quan hệ giữa chị Nguyễn Thị Xuân P và anh Thạch H là vợ chồng. Con chung đã thành niên nên không đặt ra giải quyết, tài sản chung, nợ chung không yêu cầu tòa án giải quyết. Chị Nguyễn Thị Xuân P phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, xét thấy :

[1] Về tố tụng: Chị Nguyễn Thị Xuân P có đơn yêu cầu giải quyết ly hôn với anh Thạch H. Theo quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 35; Điểm a Khoản 1 Điều 39

của Bộ luật tố tụng dân sự nên vụ án thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Hội đồng xét xử nhận thấy chị Nguyễn Thị Xuân P và anh Thạch H tự nguyện chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 1986 cho đến nay không đăng ký kết hôn là vi phạm Khoản 1 Điều 14 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014. Hôn nhân của chị P, anh H là trái với quy định pháp luật, không được pháp luật bảo vệ nên Hội đồng xét xử cần tuyên bố không công nhận mối quan hệ vợ chồng giữa chị Nguyễn Thị Xuân P và anh Thạch H.

[3] Về con chung: Có 3 con chung tên Thạch Thị Ngọc D1, sinh năm: 1986, Thạch Thị Ngọc D2, sinh năm: 1994 và Thạch Thị Thúy D, sinh năm: 1997. Con chung đã thành niên nên không đặt ra giải quyết.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Chị Nguyễn Thị Xuân P và anh Thạch H không yêu cầu tòa án giải quyết.

[5] Về án phí: Chị Nguyễn Thị Xuân P phải chịu theo quy định của pháp luật.

[6] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Khoản 1 Điều 14 và Điều 53 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

1. Về quan hệ hôn nhân: Tuyên bố không công nhận quan hệ giữa chị Nguyễn Thị Xuân P và anh Thạch H là vợ chồng.

2. Về con chung: Chị Nguyễn Thị Xuân P và anh Thạch H có 03 con chung tên Thạch Thị Ngọc D1, sinh năm: 1986, Thạch Thị Ngọc D2, sinh năm: 1994 và Thạch Thị Thúy D, sinh năm: 1997. Con chung đã thành niên nên không đặt ra giải quyết.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Chị Nguyễn Thị Xuân P và anh Thạch H không yêu cầu tòa án giải quyết.

4. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Xuân P phải chịu 300.000 đồng, nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí chị P đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0000962 ngày 08 tháng 12 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

Án sơ thẩm xử công khai thông báo cho nguyên đơn biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh;
- VKSND thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh;
- Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh;
- Các đương sự;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Trần Văn Thiết